TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **35**/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Thành, ngày 28 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **43**/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị T - Sinh năm 1993.

Địa chỉ cư trú: Xóm B, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Phan Trọng G - Sinh năm 1994.

Địa chỉ cư trú: xóm B, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị T và anh Phan Trọng G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: tiếp tục giao con chung là Phan Lê Bảo N, sinh ngày 20/4/2018 cho chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến lúc con chung đủ tuổi trưởng thành, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh G cho đến khi có yêu cầu.

Anh G không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại chăm sóc thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản: chị Lê Thị T và anh Phan Trọng G thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Lê Thị T chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị T được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0000272, ngày 07/02/2020). Trả lại cho chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã Công Thành (ĐKKH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hồ Sỹ Cường